TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BA ĐỒN
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 35/2018/HS-ST
Ngày: 27 - 11 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N`GHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Tưởng Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trần Trọng Sơn và ông Nguyễn Xuân Hoà

- Thư ký phiên tòa: bà Phạm Thị Kiều Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: bà Lê Thị Phương Nhung- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Uỷ ban nhân dân phường L, thị xã B, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2018/TLST-HS ngày 09/11/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2018/QĐXXST-HS ngày 14/11/2018 đối với bị cáo:

Ngô Văn L, tên gọi khác "L oẹc", sinh ngày 01 tháng 5 năm 1987 tại phường L, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường L, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: lớp 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn T (đã chết) và bà Ngô Thị H; có vợ: Phạm Thị Thanh H (đã ly hôn) và 01 con; tiền án: 02 tiền án: ngày 20/7/2012 bị TAND tỉnh Quảng Bình xử phạt 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đi chấp hành án tại Trại giam Nghĩa An đến ngày 22/3/2013 thì chấp hành xong; ngày 29/5/2015, bị TAND thị xã B xử phạt 28 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đi chấp hành án tại Trại giam Đồng Sơn đến ngày 07/02/2017 thì chấp hành xong; tiền sự: 02 tiền sự: ngày 17/02/2018, có hành vi đánh nhau, bị Công an thị xã B xử phạt hành chính; ngày 09/4/2018, có hành vi đánh bạc, bị Công an thị xã B xử lý hành chính. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã B từ ngày 15/7/2018 cho đến nay. Theo lệnh trích xuất bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người bị hại:

- Chị Lê Thị Ngọc H, sinh năm 1974; nơi cư trú: Tổ dân phố M, phường T, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

- Chị Ngô Thị H, sinh năm 1983; nơi cư trú: Tổ dân phố M, phường T, thị xã B,

tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1991; nơi cư trú: Khu phố 1, phường Đ, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

- Anh Ngô Quang B, sinh năm 1995; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường L, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

- Anh Trần Đình L, sinh năm 1978; nơi cư trú: Tổ dân phố 3, phường P, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

- Anh Trần Văn T, sinh năm 1982; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường L, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ ngày 26/6/2018, Ngô Văn L đang ở tại quán "Linh L" của mình tại tổ dân phố T, phường L, thị xã B, tỉnh Quảng Bình, thì nảy sinh ý định đi tìm nhà nào sơ hở để trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Sau đó L đi bộ đến khu vực tổ dân phố M, phường T, thị xã B, khi đi đến trước nhà chị Lê Thị Ngọc H, L quan sát thấy hàng rào thấp, không có bảo vệ. L nhảy qua hàng rào và đi bộ vào trong sân nhà chị H thì thấy cửa chính được khóa ngoài, L đi đến cửa phòng ngủ thì thấy cửa không khóa, chỉ khép hờ. L mở cửa đi vào thì nhìn thấy trên giường có chị H, bà Phạm Thị T và cháu Trần Lê Y (là mẹ ruột và con gái chị H) đang nằm ngủ. L quan sát thấy ở đầu giường ngủ có 01 (một) máy điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1W, vỏ màu vàng, L đi đến lấy trộm bỏ vào trong túi quần rồi tiếp tục lấy trộm 01 (một) cái vali màu đen, 02 chùm chìa khóa đem đi ra phía trước sân nhà. Tại đây, L mở vali ra kiểm tra nhưng thấy bên trong có quần áo nên không tìm nữa. L lấy chìa khóa đã lấy trộm được trước đó, mở khóa cửa chính nhà chị H rồi đột nhập vào trong nhà thì nhìn thấy trên giường có cháu Võ Thị Thương H (sinh năm 2000) là con gái lớn của chị H đang nằm ngủ. Quan sát xung quanh, L phát hiện ở trên giường có 01 (một) máy điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A83, vỏ màu vàng và 01 (một) cái ba lô màu đen ở trên ghế bên cạnh giường ngủ nên lấy trộm. Sau đó, L đi sang phòng bên cạnh phòng thờ, phát hiện có một két sắt. L lấy chìa khóa đã lấy trộm được trước đó tra vào ổ khóa mở được cửa két sắt lấy trộm một con lợn tiết kiệm bằng nhựa, màu xanh rồi dùng chìa khóa mở ngăn nhỏ bên trong két sắt, thì thấy bên trong có 01 (một) túi ni lông đựng tiền và một hộp tròn, bọc vải màu đỏ. L lấy trộm túi ni lông và hộp tròn màu đỏ cầm đi ra ngoài sân nhà. Tại đây, L lấy chìa khóa rạch cắt con lợn tiết kiệm, lấy toàn bộ số tiền bên trong đếm được khoảng 1.000.000 đồng để vào trong túi quần, còn con lợn để vào trong ba lô. L mở túi ni lông đựng tiền bên trong có 04 cọc tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam và 18 (mười tám) tờ tiền EURO (trong đó có 01 tờ mệnh giá 5 EURO, 02 tờ mệnh giá 20 EURO, 01 tờ mệnh giá 50 EURO và 14 tờ mệnh giá 100 EURO). Linh lấy 04 cọc tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam cất vào trong túi quần, còn lại 18 tờ tiền

Euro Linh để vào trong ba lô. Tiếp theo, L mở hộp tròn màu đỏ ra thì thấy bên trong có 01 (một) cái nhẫn, 01 (một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng và một số đồ trang sức khác nên L lấy nhẫn và dây chuyền vàng cất vào trong túi quần, còn hộp tròn màu đỏ bên trong có chứa đồ trang sức khác L để vào trong vali. Sau đó, L vứt hết sách vở ở trong ba lô ra và xách vali, ba lô trèo ra ngoài hàng rào đi theo hướng về nhà. Khi đi đến một nhà hoang thuộc tổ dân phố M, phường T (cách nhà chị H về hướng Tây khoảng 300m) thì L vứt vali và ba lô lấy được ở nhà chị H vào trong nhà hoang rồi đi về quán "Linh L" lấy số tiền trộm cắp được tại nhà chị H ra xem và đếm được số tiền 32.500.000 đồng. Toàn bộ số tiền lấy trộm được tại nhà chị H, L đã tiêu xài cá nhân hết; riêng sợi dây chuyền vàng L đã đưa cho anh Nguyễn Tiến Đ để kéo dài thời gian trả nợ, vì L có nợ anh Đ số tiền 12.000.000 đồng; 01 (một) nhẫn tròn bằng vàng 9999 L làm rơi ở đâu không rõ; 02 (hai) máy điện thoại di động, L cất giấu ở trong chum tại nhà ở, sau đó đã bị Ngô Quang B lấy trộm.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 31/HĐ ngày 13 tháng 7 năm 2018, Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã B xác định: 01 điện thoại di động hiệu OPPO loại F1W màu vàng; 01 điện thoại di động OPPO loại A83 màu vàng; 01 (một) dây chuyền làm bằng kim loại vàng, được cấu tạo bằng những mảnh dẹt, gần cuối dây được nối với nhau bằng một viên đá nhỏ màu trắng, phần còn lại buông xuống thành hai dây, trọng lượng 02 chỉ; 01 (một) va li màu đen, loại va li kéo có hai bánh xe dưới đáy vali, kích thước 40 x 60 cm, không rõ nhãn hiệu, phía tay cầm trên mặt vải có dòng chữ "Hân QB" viết bằng mực bút xóa màu trắng, phía ngoài có dán các tem kiểm soát của sân bay đã bị bóc; 01 (một) áo khoác phao ấm màu trắng, loại có dây kéo; 01 (một) áo khoác phao màu đỏ, loại có dây kéo; 01 (một) áo phông màu xanh da trời, có túi nhỏ ở phần ngực trái, trên túi có dòng chữ "Love"; 01 (một) áo phông màu đỏ, trước ngực có in dòng chữ "VSHINE", phía dưới in dòng chữ " Nâng tầm sức khỏe"; 01 (một) khăn choàng bằng thổ cẩm màu xanh - xám để trong túi ni lông màu trắng; 01 (một) ổ khóa màu vàng, trên ổ khóa có dòng chữ STATES; 03 (ba) chùm chìa khóa, gồm nhiều loại chìa khóa khác nhau; 01 (một) ba lô làm bằng vải, màu đen, loại ba lô học sinh, nhãn hiệu Sam Sonite; 01 (một) chùm chìa khóa, gồm nhiều loại chìa khóa khác nhau, có gắn một cái bấm, cắt móng; 01(một) con lợn tiết kiệm, làm bằng nhựa màu xanh, phía trên có 01 đường cắt; 01 (một) hộp màu vàng làm bằng nhựa, hình trái tim; 01 (một) ổ khóa Việt Tiệp màu đen; 01 (một) mặt dây chuyền hình giọt nước, làm bằng nhựa, bên trong có hình tượng phật màu vàng, bên trên gắn móc bằng kim loại màu trắng; 01 (một) hộp tròn, bọc vải màu đỏ, đường kính 8,5cm; 01 (một) cái móc khóa, có gắn một cái bấm, cắt móng; 02 (hai) cái móc khóa, mỗi cái có gắn mặt hình trái tim, ở giữa có hình tòa tháp màu trắng; 01 (một) mặt dây chuyền làm bằng vàng tây, hình ô van, phía trong có hình bông hoa thị, trọng lượng khoảng 01 chỉ; 01 (một) lắc đeo tay làm bằng vàng tây, được cấu tạo từ những mảnh hình lục giác nối với nhau, các hình lục giác khắc hình hoa văn trên bề mặt, trọng lượng khoảng 02 chỉ; nhẫn tròn làm bằng vàng 9999, bao gồm nhiều chiếc nhẫn có trọng lượng 01 chỉ và 02 chỉ, tổng trọng lượng là 1,8 cây. Mặt trong một số chiếc nhẫn có khắc chữ "Huệ Hương" và "Hùng Long"; 01 (một) bộ trang sức làm bằng bạc Ý bao gồm 01 (một) dây chuyền và 01 (một) lắc tay màu trắng được bọc đá màu xanh nước biển, các chi tiết của dây

chuyền và lắc tay đều được nối với nhau bởi các ô vuông nhỏ. Sợi dây chuyền còn kèm theo 01 (một) mặt dây chuyền làm bằng bạc Ý có đính đá hình ô van màu xanh nước biển; 01 (một) dây chuyền làm bằng vàng tây, có các mắt xích nối với nhau, trọng lượng 1,3 chỉ; 01 (một) cái móc khóa, có gắn một cái bấm móng tay; 01 (một) viên đá hình ô van, màu đỏ trắng xen kẽ. Các tài sản trên đều đã qua sử dụng có tổng giá trị tại thời điểm bị mất trộm là 90.370.000 đồng.

Ngày 02 tháng 10 năm 2018, Viện khoa học hình sự Bộ Công an đã có Kết luận giám định số 5258/C09(P4) xác định 01 (một) dây chuyền làm bằng kim loại vàng, được cấu tạo bằng những mảnh dẹt, gần cuối dây được nối với nhau bằng một viên đá nhỏ màu trắng, phần còn lại buông xuống thành hai dây, trọng lượng 02 chỉ, đã qua sử dụng là vàng (Au).

Ngày 03 tháng 7 năm 2018, Ngân hàng Agribank chi nhánh huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình đã có Công văn số 199/TB-QT-KTNQ xác nhận tỷ giá mua ngoại tệ ngày 26/6/2018 (Agribank chi nhánh Bắc Quảng Bình cập nhật lần 1 lúc 08 giờ 30 phút) là 01 Euro = 25.700VNĐ.

Quá trình điều tra, lời khai giữa bị cáo Ngô Văn L và bị hại Lê Thị Ngọc H thống nhất về số tài sản bị mất trộm. Riêng số tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam và tiền Euro thì theo đơn trình báo của bị hại Lê Thị Ngọc H số tiền bị mất trộm là 58.000.000 đồng, tiền tiết kiệm 7.000.000 đồng trong con lợn và số tiền ngoại tệ 2.000 UERO, tỷ giá quy đổi tại thời điểm bị mất trộm là 51.400.000 đồng. Tổng tài sản thiệt hại là: 206.770.000 đồng.

Tuy nhiên, quá trình điều tra chứng minh được bị cáo Ngô Văn L trộm cắp của chị Lê Thị Ngọc H số tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là 32.500.000 đồng và 1.495 EURO, tỷ giá quy đổi tại thời điểm bị mất trộm là 38.421.500 đồng. Tổng thiệt hại tài sản mà bị cáo Ngô Văn L trộm cắp được của chị Lê Thị Ngọc H kể cả các tài sản khác là 161.291.500 đồng.

Quá trình điều tra Ngô Văn L còn khai nhận đã thực hiện thêm một vụ trộm cắp tài sản tại tổ dân phố M, phường T, thị xã B:

Vào rạng sáng ngày 15/5/2018, L đang ở quán "Linh L" thì nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. L đi bộ theo đường liên phường tới tổ dân phố M, phường T, thị xã B tìm nhà dân sơ hở để trộm cắp. Khi đi đến nhà chị Ngô Thị H, quan sát thấy xung quanh không có người, mọi người trong nhà đã đi ngủ, L nhảy qua tường rào vào trong sân nhà. L đi tới vị trí cửa ở phía Đông, phát hiện cửa chốt trong chứ không khóa nên L dùng 01 cây kéo làm bằng kim loại đã chuẩn bị sẵn, mở chốt cửa ra rồi đột nhập vào trong nhà. L đi tới phòng ngủ phía trái bàn thờ (theo hướng đối diện nhà nhìn vào), phát hiện ở phía trên đầu giường có 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO F1S, vỏ màu trắng và 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA N3, màn hình cảm ứng, vỏ màu đen, nên lấy trộm để vào trong túi quần. Tiếp đó, L đi tới vị trí tủ nhựa đựng quần áo nằm sát với tường ở phía cuối giường, lục tìm trong 02 ngăn tủ nhỏ ở phía trên lấy trộm được số tiền 5.500.000 đồng và 03 nhẫn tròn làm bằng vàng 9999, mỗi nhẫn có trọng lượng 0,5 chỉ, tổng trọng lượng 1,5 chỉ. Sau đó, L đi bộ về cất giấu tài sản trộm cắp được tại quán "Linh L". Khoảng 05 ngày sau, L đem điện thoại di động hiệu OPPO F1S bán cho anh Trần Văn T với giá 2.500.000 đồng, 02 nhẫn vàng bán cho

một tiệm vàng tại chợ B với giá 3.500.000 đồng. Tất cả số tiền có được từ việc trộm cắp và bán tài sản trộm cắp được L sử dụng tiêu xài cá nhân hết. Còn máy điện thoại di động hiệu NOKIA N3 và 01 nhẫn tròn bằng vàng 9999 L làm rơi ở đâu không rõ.

Ngày 03/10/2018 Hội đồng định giá tài sản trong TTHS thị xã B định giá thiệt hại tài sản mà đối tượng gây ra cho người bị hại gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA N3; 03 nhẫn tròn làm bằng vàng 9999, mỗi nhẫn có trọng lượng 0,5 chỉ, tổng trọng lượng 1,5 chỉ là: 13.350.000 đồng. Tổng thiệt hại kể cả tiền mặt là: 18.850.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã B đã tạm giữ: 01 điện thoại di động hiệu OPPO loại F1W màu vàng và 01 điện thoại di động OPPO loại A83 màu vàng, 01 (một) dây chuyền làm bằng kim loại vàng, được cấu tạo bằng những mảnh dẹt, gần cuối dây được nối với nhau bằng một viên đá nhỏ màu trắng, phần còn lại buông xuống thành hai dây, trọng lượng 02 chỉ; 01 (một) va li màu đen, loại va li kéo có hai bánh xe dưới đáy vali, kích thước 40 x 60 cm, không rõ nhãn hiệu, phía tay cầm trên mặt vải có dòng chữ "Hân QB" viết bằng mực bút xóa màu trắng, phía ngoài có dán các tem kiểm soát của sân bay đã bị bóc; 01 (một) áo khoác phao ấm màu trắng, loại có dây kéo, 01 (một) áo khoác phao màu đỏ, loại có dây kéo, 01 (một) áo phông màu xanh da trời, có túi nhỏ ở phần ngực trái, trên túi có dòng chữ "Love", 01 (một) áo phông màu đỏ, trước ngực có in dòng chữ "VSHINE", phía dưới in dòng chữ " Nâng tầm sức khỏe", 01 (một) khăn choàng bằng thổ cẩm màu xanh - xám để trong túi ni lông màu trắng, 01 (một) ổ khóa màu vàng, trên ổ khóa có dòng chữ STATES, 03 (ba) chùm chìa khóa, gồm nhiều loại chìa khóa khác nhau; 01 (một) ba lô làm bằng vải, màu đen, loại ba lô học sinh, nhãn hiệu Sam Sonite; 01 (một) chùm chìa khóa, gồm nhiều loại chìa khóa khác nhau, có gắn một cái bấm, cắt móng; 01(một) con lợn tiết kiệm, làm bằng nhựa màu xanh, phía trên có 01 đường cắt; 01 (một) hộp màu vàng làm bằng nhựa, hình trái tim; 01 (một) ổ khóa Việt Tiệp màu đen; 01 (một) mặt dây chuyền hình giọt nước, làm bằng nhựa, bên trong có hình tượng phật màu vàng, bên trên gắn móc bằng kim loại màu trắng; 01 (một) hộp tròn, bọc vải màu đỏ, đường kính 8,5cm; 01 (một) cái móc khóa, có gắn một cái bấm, cắt móng; 02 (hai) cái móc khóa, mỗi cái có gắn mặt hình trái tim, ở giữa có hình tòa tháp màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S, vỏ màu trắng. Những tài sản trên đều đã qua sử dụng.

Ngày 23 tháng 10 năm 2018, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Ba Đồn đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 62/CSĐT trả lại toàn bộ tài sản đã tạm giữ nói trên cho chủ sở hữu là chị Lê Thị Ngọc Hân.

Ngày 09 tháng 10 năm 2018, Cơ quan CSĐT Công an thị xã B đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 58/CSĐT trả lại tài sản 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S, vỏ màu trắng cho chủ sở hữu là chị Ngô Thị H.

Quá trình điều tra giữa bị cáo và những người bị hại đã thỏa thuận như sau: Người bị hại Lê Thị Ngọc H và bị cáo Ngô Văn L đã thỏa thuận bồi thường số tiền 189.300.000 đồng; người bị hại Ngô Thị H và bị cáo Ngô Văn L thỏa thuận bồi thường số tiền 5.000.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo Ngô Văn L vẫn chưa bồi thường được.

Anh Trần Tiến Đ, Trần Văn T không yêu cầu bị cáo Ngô Văn L bồi thường về mặt dân sự và cam kết không khiếu kiện, khiếu nại gì về sau.

Ngày 15 tháng 7 năm 2018, Cơ quan CSĐT Công an thị xã B đã tiến hành truy tìm các vật chứng của vụ án gồm: 01 (một) mặt dây chuyền làm bằng vàng tây, hình ô van, phía trong có hình bông hoa thị, trọng lượng khoảng 01 chỉ; 01 (một) lắc đeo tay làm bằng vàng tây, được cấu tạo từ những mảnh hình lục giác nối với nhau, các hình lục giác khắc hình hoa văn trên bề mặt, trọng lượng khoảng 02 chỉ; nhẫn tròn làm bằng vàng 9999, bao gồm nhiều chiếc nhẫn có trọng lượng 01 chỉ và 02 chỉ, tổng trọng lượng là 1,8 cây, mặt trong một số chiếc nhẫn có khắc chữ "Huệ Hương" và "Hùng Long"; 01 (một) bộ trang sức làm bằng bạc Ý bao gồm 01 (một) dây chuyền và 01 (một) lắc tay màu trắng được bọc đá màu xanh nước biển, các chi tiết của dây chuyền và lắc tay đều được nối với nhau bởi các ô vuông nhỏ. Sợi dây chuyền còn kèm theo 01 (một) mặt dây chuyền làm bằng bạc Ý có đính đá hình ô van màu xanh nước biển; 01 (một) dây chuyền làm bằng vàng tây, có các mắt xích nối với nhau, trọng lượng 1,3 chỉ, đã qua sử dụng; 01 (một) cái móc khóa, có gắn một cái bấm móng tay; 01 (một) viên đá hình ô van, màu đỏ trắng xen kẽ nhưng không tìm thấy.

Ngày 28 tháng 8 năm 2018, Cơ quan CSĐT Công an thị xã B đã tiến hành truy tìm các vật chứng của vụ án ngày 15/5/2018 là 01 cây kéo, nhưng không tìm thấy.

Liên quan trong vụ án có anh Ngô Quang B là người đã trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1W, màu vàng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A83 màu vàng mà Ngô Văn L trộm của chị Lê Thị Ngọc H. Viện Kiểm sát nhân dân thị xã B đã ban hành Cáo trạng truy tố Ngô Quang B ra trước Tòa án nhân dân thị xã B, vụ án đang trong giai đoạn chuẩn bị xét xử.

Nguyễn Tiến Đ là người nhận cất giữ sợi dây chuyền bằng vàng, trọng lượng 02 chỉ và Trần Văn T là người mua lại điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S, là những tài sản do L trộm cắp mà có. Nhưng khi nhận cất giữ, khi mua, anh Đ, anh T không biết là do L phạm tội mà có. Nên anh Đ, anh T không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại Điều 323 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã B chỉ tiến hành nhắc nhở, răn đe giáo dục là phù hợp.

Tại bản Cáo trạng số 37/CT-VKSNDTXBĐ ngày 09 tháng 11 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Ngô Văn L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại các điểm c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ các điểm c, g khoản 2 Điều 173; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Ngô Văn L từ 4 năm đến 4 năm 6 tháng tù; căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Ngô Văn L phải bồi thường cho chị Lê Thị Ngọc H số tiền 189.300.000 đồng; bồi thường cho chị Ngô Thị H số tiền 5.000.000 đồng

Bị cáo Ngô Văn L nhất trí tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo, không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã B, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật, việc bắt để tạm giam, thu giữ các vật chứng của vụ án và các hành vi, quyết định tố tụng khác của Điều tra viên đều được thực hiện đúng pháp luật. Việc truy tố của Viện kiểm sát là đúng thẩm quyền, tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định.

[2] Về hành vi phạm tội: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Ngô Văn L đều thống nhất thừa nhận: Lợi dung đêm khuya, vắng người và sự chủ quan, sơ hở trong việc quản lý, bảo quản tài sản của những người bị hại, bị cáo đã lén lút, đột nhập vào nhà của những người bị hại để trộm cắp tài sản. Trong khoảng thời gian ngắn từ tháng 5/2018 đến tháng 6/2018 bị cáo đã đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn phường T, thị xã B gây tổng thiệt hại 180.141.500 đồng. Bị cáo đã tái phạm chưa được xoá án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm nguy nguy hiểm. Xét thấy lời khai của bị cáo, phù hợp với diễn biến hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của những người bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng như các tài liệu chứng cứ khác được thu thập tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận: bị cáo Ngô Văn L đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại các điểm c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại mà còn gây mất trật tự trị an, gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho quần chúng nhân dân trên địa bàn. Bị cáo là thanh niên tuổi đời còn trẻ, có sức khoẻ, có nhận thức đầy đủ về hành vi phạm tội của mình nhưng chỉ vì lười lao động, thích chơi bười lêu lỏng, thích hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo là người đã có 02 tiền án: ngày 20/7/2012 bị TAND tỉnh Quảng Bình xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đi chấp hành án tại Trại giam Nghĩa An đến ngày 22/3/2013 thì chấp hành xong; ngày 29/5/2015, bị TAND thị xã B xử phạt 28 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, đi chấp hành án tại Trại giam Đồng Sơn đến ngày 07/2//2017 thì chấp hành xong; tiền sự: 02 tiền sự: ngày 17/02/2018, có hành vi đánh nhau, bị Công an thị xã Ba Đồn xử phạt hành chính; ngày 09/4/2018, có hành vi đánh bạc, bị Công an thị xã Ba Đồn xử lý hành chính. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân để tu dưỡng, rèn luyện mình trở thành người tốt, sống có ích có gia đình và xã hội mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội ngày càng tinh vi, liều lĩnh hơn, chỉ trong thời gian chưa đến 01 tháng bị cáo đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản, tổng thiệt hại 180.141.500 đồng, trên cùng một địa bàn. Điều đó cho thấy bị cáo là đối tượng rất nguy hiểm, manh động, coi thường pháp luật và sẵn sàng thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải áp dụng các quy định của Bộ luật hình sự để xét xử nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật cho bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt: Bị cáo thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản, mỗi lần phạm tội đều đủ yếu tố cầu thành tội phạm nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Sau khi phạm tội bị cáo đã tự thú khai ra lần phạm tội trước đó khi chưa bị ai phát hiện, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thái độ ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Qua xem xét, Hội đồng xét xử thấy rằng, hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật ở mức độ cao, bị cáo phạm tội nhiều lần, thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, có nhân thân xấu, không có nghề nghiệp ổn định nên xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có hiệu quả trong việc giáo dục, cải tạo bị cáo thành người biết tuân thủ pháp luật, có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra người bị hại chị Lê Thị Ngọc H và bị cáo Ngô Văn L đã thỏa thuận bồi thường số tiền 189.300.000 đồng; người bị hại chị Ngô Thị H và bị cáo Ngô Văn L thỏa thuận bồi thường số tiền 5.000.000 đồng. Xét thấy sự thoả thuận giữa bị cáo và những người bị hại là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận sự thoả thuận trên là hoàn toàn phù hợp. Tuy nhiên, hiện nay bị cáo chưa bồi thường cho những người bị hại. Vì vậy, cần căn cứ vào các Điều 584, 585, 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự buộc bị cáo phải bồi thường cho chị H và chị H

[7] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại cho những người bị hại những tài sản bị chiếm đoạt. Trong quá trình điều tra những người bị hại không có ý kiến gì thêm. Xét thấy việc thu giữ và xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra là đúng quy định của pháp luật, những người bị hại không có ý kiến, yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét thêm.

[8] Về án phí: bị cáo Ngô Văn L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điểm c, g khoản 2 Điều 173; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 584, 585, 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự; khoản 3 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngô Văn L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

[2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Ngô Văn L 04 (Bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 15/7/2018). Tiếp tục tạm giam bị cáo Ngô Văn L 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm theo Quyết định tạm giam bị cáo tại phiên toà để đảm bảo công tác thi hành án.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Ngô Văn L phải bồi thường cho chị Lê Thị Ngọc H số tiền 189.300.000 đồng; bồi thường cho chị Ngô Thị H số tiền 5.000.000 đồng

[4] Về vật chứng vụ án: không xem xét

[5] Về án phí: buộc bị cáo Ngô Văn L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 9.715.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

"*Tuyên bố, kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật và từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chưa thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự*

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, thoả thuận thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

[6] Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm, bị cáo, những người bị hại, những người có quyền, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (đối với những người có mặt) và trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án (đối với người vắng mặt).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Tưởng Thị Hà

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- CA thị xã B;
- VKSND thị xã B;
- THADS thị xã B;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.